TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/DS-ST
Ngày: 05-3-2020
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Liêm

Bà Phạm Kim Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công kH vụ án thụ lý số: 182/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/QĐST-DS ngày 13 tháng 02 năm 2020 các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Văn H.

Địa chỉ: Ấp 1, xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Danh Hồng S

Địa chỉ: Ấp 7, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện gửi Tòa án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn ông Huỳnh Văn H trình bày:

Vào ngày 22/10/2019 ông H có cho ông Danh Hồng S vay số tiền 8.000.000 đồng và 2 chỉ vàng 24K cam kết đến ngày 25/10/2019 sẽ trả, khi cho vay không thể hiện lãi suất. Tuy nhiên, khi đến hạn trả ông S vẫn chưa trả lại vàng và tiền cho ông H. Ông H khởi kiện yêu cầu ông S phải trả lại 02 chỉ vàng 24K và 8.000.000 đồng.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ban đầu.

Bị đơn ông Danh Hồng S vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án chưa ghi nhận được ý kiến của bị đơn đối với vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh tại phiên tòa phát biểu: việc thu thập chứng cứ từ khi thụ lý vụ án của Thẩm phán, mở và điều khiển phiên toà của Hội đồng xét xử tại phiên toà là tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ lúc thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng pháp luật. Bị đơn không chấp hành theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 463, 466, 470 của Bộ luật dân sự 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền 8.000.000 đồng và 02 chỉ vàng 24K.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án cho thấy giữa nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về hợp đồng vay tài sản. Tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh theo quy định tại Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Danh Hồng S nhưng ông S vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ H và không có lý do. Căn cứ vào Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông S.

[2] Việc xác lập hợp đồng vay giữa các đương sự:

Nguyên đơn có cung cấp giấy nhận nợ với nội dung bị đơn có mượn của nguyên đơn số tiền 8.000.000 đồng và 2 chỉ vàng 24K. Xét thấy, biên nhận có chữ ký của bị đơn ông Danh Hồng S, bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án

trong suốt quá trình giải quyết vụ án và cũng không cung cấp văn bản, chứng cứ thể hiện sự phản bác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Từ những cơ sở nêu trên Hội đồng xét xử xác định việc nguyên đơn có cho bị đơn vay 8.000.000 đồng và 02 chỉ vàng 24K là có thật và là hình thức của việc giao kết hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn và không có lãi suất.

[3] Quá trình các bên thực hiện hợp đồng và trách nhiệm trả nợ vay: Tại phiên tòa nguyên đơn cho rằng từ lúc vay đến nay bị đơn chưa trả cho nguyên đơn số tiền vốn nào nay nguyên đơn chỉ yêu bị đơn trả lại cho nguyên đơn tiền vốn gốc, không yêu cầu trả lãi. Căn cứ vào thỏa thuận giữa các bên thì bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay nên yêu cầu đòi lại tiền vốn vay của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

[4] Từ những phân tích đánh giá như nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn 8.000.000 đồng và 02 chỉ vàng 24K. Tại thời điểm xét xử vàng 24K có giá là 4.500.000 đồng/chỉ, 2 chỉ vàng 24K có giá là 9.000.000 đồng. Tổng nợ bị đơn phải trả là 17.000.000 đồng

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu 5% án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các điều 26, 35, 39, 147 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 463, 466 và 470 của Bộ luật dân sự 2015. Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Huỳnh Văn H.

2. Buộc bị đơn ông Danh Hồng S phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Huỳnh Văn H số tiền vay là 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng).

"Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015".

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn ông Danh Hồng S phải nộp là 850.000

đồng (tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Huỳnh Văn H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 375.000 đồng (ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002872 ngày 16 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Huỳnh Thị Trinh